

Số: /KH-SLĐTBXH

Ninh Bình, ngày tháng năm 2023

## KẾ HOẠCH

**Truyền thông hồ sơ Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về mức chuẩn trợ giúp xã hội, mức trợ giúp xã hội và hỗ trợ một số đối tượng có hoàn cảnh khó khăn trên địa bàn tỉnh chưa được quy định tại Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ ban hành kèm theo Nghị quyết số 130/2021/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh.**

Căn cứ Kế hoạch số 113/KH-UBND ngày 07/6/2022 của UBND tỉnh về việc triển khai, thực hiện Đề án “Tổ chức truyền thông chính sách có tác động lớn đến xã hội trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật giai đoạn 2022 - 2027” trên địa bàn tỉnh Ninh Bình, Sở Lao động – Thương binh và Xã hội ban hành Kế hoạch truyền thông hồ sơ xây dựng Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về mức chuẩn trợ giúp xã hội, mức trợ giúp xã hội và hỗ trợ một số đối tượng có hoàn cảnh khó khăn trên địa bàn tỉnh chưa được quy định tại Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ ban hành kèm theo Nghị quyết số 130/2021/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh (Sau đây gọi tắt là: Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Nghị quyết số 130/2021/NQ-HĐND), như sau:

### I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Tổ chức truyền thông hồ sơ xây dựng Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Nghị quyết số 130/2021/NQ-HĐND thông qua các kênh thông tin, báo chí rộng rãi, tương tác đa chiều giữa người dân, các cơ quan đơn vị với cơ quan chủ trì soạn thảo; tạo đồng thuận xã hội đối với những chính sách được điều chỉnh để đáp ứng đầy đủ, kịp thời và thực chất theo yêu cầu của thực tiễn cuộc sống; góp phần nâng cao chất lượng chính sách, tính khả thi của văn bản quy phạm pháp luật, đáp ứng mục tiêu bảo đảm an sinh xã hội.

- Các hình thức thông tin, tuyên truyền phải được triển khai đầy đủ, kịp thời, có trọng tâm để các nội dung tuyên truyền lan tỏa rộng rãi trong cộng đồng; bảo đảm các biện pháp an ninh, an toàn thông tin trong quá trình thực hiện truyền thông dự thảo; tổ chức tiếp nhận, xử lý thông tin góp ý, phản hồi, phản biện xã hội để sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện dự thảo chính sách.

### II. NỘI DUNG, HÌNH THỨC, THỜI GIAN TUYÊN TRUYỀN

#### 1. Nội dung tuyên truyền

##### 1.1. Sự cần thiết ban hành chính sách

- Nhóm người cao tuổi thuộc diện hộ nghèo, không có người có nghĩa vụ và quyền phụng dưỡng hoặc có người có nghĩa vụ và quyền phụng dưỡng nhưng người này đang hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng (theo quy định tại điểm a, điểm d khoản 5 điều 5 nghị định 20/2021/NĐ-CP) chưa có phát sinh mới từ ngày 01/7/2021 đến nay, vì điều kiện hưởng là: Người cao tuổi thuộc hộ nghèo không có vợ (chồng), các con, cháu ruột, anh chị em ruột, con của anh chị em ruột. Trong khi đối tượng quy định tại điều khoản chuyển tiếp của Nghị định 20/2021/NĐ-CP đang hưởng trợ cấp xã hội thì điều kiện hưởng là: Người cao tuổi thuộc hộ nghèo không có vợ (chồng), các con, cháu ruột.

- Đòi sống của 03 nhóm đối tượng dưới đây đặc biệt khó khăn:

+ Nhóm Người cao tuổi từ đủ 70 tuổi trở lên thuộc hộ nghèo không có vợ (chồng), các con, cháu ruột chưa được hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng theo quy định tại điểm a, điểm d khoản 5 Điều 5 Nghị định 20/2021/NĐ-CP đang sinh sống tại cộng đồng;

+ Nhóm Người cao tuổi từ đủ 70 tuổi trở lên thuộc hộ nghèo không có vợ (chồng), các con, cháu ruột đang hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng theo điều khoản chuyển tiếp của Nghị định số 20/2021/NĐ-CP, đang sinh sống tại cộng đồng, chưa có người nhận chăm sóc nuôi dưỡng;

+ Trẻ em đang hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 5 Nghị định số 20/2021/NĐ-CP thuộc diện hộ nghèo, đang sinh sống tại cộng đồng, chưa có người nhận làm con nuôi, chưa có hộ gia đình nhận chăm sóc nuôi dưỡng.

### ***1.2. Mục đích, quan điểm xây dựng chính sách***

- Giải quyết vấn đề bất bình đẳng TCXH giữa 02 nhóm người cao tuổi cô đơn nghèo (Nhóm phát sinh trước và nhóm phát sinh sau ngày 01/7/2021).

- Nâng mức sống vượt qua mức chuẩn nghèo cho 02 nhóm đối tượng tại cộng đồng gồm: Trẻ em mất nguồn nuôi dưỡng thuộc hộ nghèo và Người cao tuổi cô đơn nghèo từ đủ 70 tuổi trở lên (Cả nhóm đang hưởng theo điều khoản chuyển tiếp Nghị định 20/NĐ-CP và nhóm theo chính sách đặc thù của tỉnh).

- Giảm tỷ lệ hộ nghèo của tỉnh góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết của Tỉnh ủy về giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025.

### ***1.3. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng của chính sách.***

- Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Nghị quyết số 130/2021/NQ-HĐND áp dụng trên địa bàn tỉnh Ninh Bình.

- Đối tượng áp dụng bao gồm: (1) Người cao tuổi thuộc diện hộ nghèo, không có vợ hoặc chồng, không có con, không có cháu ruột hoặc có vợ, chồng, các con, cháu ruột nhưng người này đang hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng” chưa được hưởng chính sách theo Nghị định 20/NĐ-CP được hưởng chính sách đặc thù

của tỉnh; (2) Trẻ em theo quy định tại khoản 1 và 2 Điều 5 Nghị định 20/NĐ-CP thuộc diện hộ nghèo; (3) Người cao tuổi cô đơn nghèo (theo điều khoản chuyển tiếp Nghị định 20/NĐ-CP và theo chính sách của tỉnh) từ đủ 70 tuổi trở lên; (4) Các cá nhân, tổ chức có liên quan đến giải quyết chính sách trợ giúp xã hội.

#### **1.4. Nội dung cơ bản của chính sách**

- Người cao tuổi đang sinh sống ở cộng đồng thuộc diện hộ nghèo, không có vợ (chồng), các con, cháu ruột hoặc có vợ (chồng), các con, cháu ruột nhưng người này đang hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng được hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng với mức bằng mức chuẩn trợ giúp xã hội nhân với hệ số 1,5 đối với người từ đủ 60 tuổi đến 80 tuổi, nhân với hệ số 2,0 đối với người từ đủ 80 tuổi trở lên.

- Nâng mức trợ cấp hàng tháng lên hệ số 6,0 tương đương 2.160.000 đồng/người/tháng đối với khu vực thành thị, hệ số 4,5 tương đương 1.620.000 đồng/người/tháng đối với khu vực nông thôn để vượt mức chuẩn nghèo cho các nhóm đối tượng đang sinh sống ở cộng đồng như sau:

+ “Trẻ em mất nguồn nuôi dưỡng thuộc hộ nghèo đang sinh sống ở cộng đồng, người từ đủ 16 tuổi đến 22 tuổi mất nguồn nuôi dưỡng thuộc hộ nghèo đang đi học trung học phổ thông, các trường đại học, cao đẳng, trung cấp, các trung tâm giáo dục nghề nghiệp” đang hưởng trợ cấp hàng tháng theo quy định tại Nghị định số 20/2021/NĐ-CP. (Không hỗ trợ đối với các trường hợp được nhận làm con nuôi, đang sống trong các hộ gia đình không nghèo nhận chăm sóc, đang sống trong cơ sở bảo trợ xã hội).

+ “Người cao tuổi từ đủ 70 tuổi trở lên thuộc hộ nghèo đang sinh sống ở cộng đồng, không có người có nghĩa vụ và quyền phụng dưỡng hoặc có người có nghĩa vụ và quyền phụng dưỡng nhưng người này đang hưởng chế độ trợ cấp xã hội hàng tháng” (đối tượng đang hưởng trợ cấp hàng tháng theo điều khoản chuyển tiếp tại nghị định 20/NĐ-CP).

+ “Người cao tuổi từ đủ 70 tuổi trở lên thuộc hộ nghèo đang sinh sống ở cộng đồng, không có vợ (chồng), các con, cháu ruột hoặc có vợ (chồng), các con, cháu ruột nhưng người này đang hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng” đang hưởng trợ cấp hàng tháng theo chính sách đặc thù của tỉnh.

#### **1.5. Nội dung sửa đổi, bổ sung cơ bản.**

- Sửa đổi, bổ sung Điều 4: Nâng mức trợ cấp hàng tháng vượt mức chuẩn nghèo cho các nhóm đối tượng như đã nêu ở gạch đầu dòng thứ hai mục 1.4.

- Sửa đổi, bổ sung Điều 5: Bổ sung nhóm đối tượng như đã nêu ở gạch đầu dòng thứ nhất mục 1.4; Nâng mức trợ cấp hàng tháng cho nhóm đối tượng này từ đủ 70 tuổi trở lên vượt mức chuẩn nghèo.

- Bổ sung khoản 3 Điều 5 về hồ sơ, thủ tục thực hiện, điều chỉnh chính sách, thủ tục thôi hưởng.

- Sửa đổi Điều 7 về kinh phí thực hiện chính sách

## **2. Hình thức tuyên truyền**

- Truyền thông trên Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Ninh Bình;
- Truyền thông trên Trang thông tin phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh; Cổng Thông tin điện tử tỉnh; Cổng thông tin điện tử của Sở Lao động - TB&XH;
- Tổ chức truyền thông tại địa bàn cơ sở thông qua hệ thống loa truyền thanh cơ sở, niêm yết tại các khu dân cư.

**3. Thời gian tuyên truyền:** từ ngày 21/7/2023.

## **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với các sở ban ngành liên quan, Ủy ban nhân dân cấp huyện triển khai thực hiện Kế hoạch này; truyền thông hồ sơ xây dựng Nghị quyết trên Cổng thông tin điện tử của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội.

2. Đề nghị Sở Tư pháp hướng dẫn thực hiện hoạt động truyền thông hồ sơ xây dựng Nghị quyết; Truyền thông trên Trang thông tin phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh.

3. Đề nghị Sở Thông tin và Truyền thông chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan thông tin, báo chí thực hiện truyền thông hồ sơ xây dựng Nghị quyết.

4. Đề nghị Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Ninh Bình xây dựng tin bài truyền thông về hồ sơ xây dựng Nghị quyết.

5. Đề nghị UBND các huyện, thành phố chỉ đạo các phòng ban liên quan, UBND các xã, phường, thị trấn triển khai, thực hiện kế hoạch; tổ chức tuyên truyền trên hệ thống đài truyền thanh, trang thông tin điện tử của địa phương; niêm yết tại các địa bàn dân cư.

Trên đây là Kế hoạch truyền thông hồ sơ xây dựng Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Nghị quyết số 130/2021/NQ-HĐND. Trong quá trình triển khai thực hiện có khó khăn, vướng mắc đề nghị phản ánh về Sở Lao động- Thương binh và Xã hội để phối hợp giải quyết./.(*Có hồ sơ đề nghị xây dựng Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Nghị quyết số 130/2021/NQ-HĐND đính kèm*)

### **Nơi nhận:**

- Các Sở: Tư pháp, TT&TT;
- Đài PTTH, Báo Ninh Bình;
- UBND các huyện, thành phố;
- Giám đốc Sở và các PGĐ Sở;
- Văn phòng Sở; Phòng LĐVL-GDNN.
- Lưu: VT, BTXH.

Kh.BTXH.23

**GIÁM ĐỐC**

**Lâm Xuân Phương**